

Số: /KH-SYT

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động,
phòng chống bệnh nghề nghiệp năm 2026

Căn cứ Quyết định số 235/QĐ-UBND ngày 29/9/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp thành phố Hải Phòng giai đoạn 2020 - 2030;

Căn cứ Công văn số 1275/BYT-MT ngày 19/3/2024 của Bộ Y tế và Công văn số 586/UBND-VX ngày 20/3/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc tăng cường thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp;

Căn cứ Kế hoạch số 27/KH-BYT ngày 07/01/2025 của Bộ Y tế thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới trong ngành y tế;

Căn cứ công văn số 2911/UBND-NVKTGS ngày 19/11/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc tăng cường công tác an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Sở Y tế xây dựng Kế hoạch chăm sóc sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp năm 2026 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho người lao động thông qua các hoạt động phòng ngừa, kiểm soát các yếu tố nguy hiểm, có hại tại nơi làm việc, cải thiện điều kiện làm việc, chăm lo sức khỏe, phòng chống bệnh nghề nghiệp, khuyến khích lối sống, dinh dưỡng lành mạnh tại nơi làm việc, đảm bảo sức khỏe và tính mạng của người lao động.

2. Mục tiêu cụ thể năm 2026

(1) Tiếp tục thu thập, bổ sung cơ sở dữ liệu quan trắc môi trường lao động, khám bệnh nghề nghiệp, từng bước tiến tới kết nối với dữ liệu quốc gia vào năm 2030.

(2) 55% cơ sở lao động có yếu tố có hại gây bệnh nghề nghiệp được quản lý.

(3) 35% cơ sở lao động có yếu tố có hại gây bệnh nghề nghiệp được kiểm tra công tác quan trắc môi trường lao động.

(4) Lồng ghép dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho người lao động không có hợp đồng lao động vào hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu tại y tế cơ sở.

(5) Quản lý sức khỏe người lao động tại các cơ sở lao động có nguy cơ mắc bệnh nghề nghiệp (bao gồm cả người lao động tiếp xúc với amiăng): 60% người lao động tại các cơ sở lao động có nguy cơ mắc bệnh nghề nghiệp được tiếp cận thông tin về yếu tố có hại, biện pháp phòng chống và được khám phát hiện sớm bệnh nghề nghiệp.

(6) 100% người lao động tiếp xúc với amiăng được quản lý sức khỏe, khám bệnh nghề nghiệp; 100% cơ sở lao động có sử dụng amiăng được giám sát, quan trắc môi trường lao động theo quy định.

(7) 100% người bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp được sơ cấp cứu tại nơi làm việc, khám bệnh, điều trị và phục hồi chức năng.

(8) 100% cán bộ thực hiện công tác vệ sinh lao động, bệnh nghề nghiệp tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố và trên 80% số người làm công tác y tế cơ sở được tập huấn về vệ sinh lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp, huấn luyện cấp chứng chỉ, chứng nhận về chuyên môn y tế lao động.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Công tác chỉ đạo, quản lý mạng lưới

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, phân cấp, phân quyền, thường xuyên kiểm tra giám sát đảm bảo các quy định về quản lý vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động.

- Tăng cường quản lý các cơ sở cung cấp dịch vụ quan trắc môi trường lao động, khám sức khỏe định kỳ, khám sức khỏe phát hiện bệnh nghề nghiệp, đào tạo cấp chứng chỉ chứng nhận chuyên môn y tế lao động và sơ cấp cứu.

- Tiếp tục rà soát, củng cố nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, thiết bị cho cơ sở y tế để đáp ứng nhu cầu quản lý vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động và phòng chống bệnh nghề nghiệp; Hướng dẫn các cơ sở lao động bố trí nhân sự làm công tác y tế tại đơn vị theo quy định và nâng cao năng lực cho cán bộ y tế tại cơ sở lao động.

- Chỉ đạo các cơ sở y tế thực hiện nghiêm các quy định về an toàn, vệ sinh lao động và chăm sóc sức khỏe, phòng chống bệnh nghề nghiệp cho nhân viên y tế và người lao động trong ngành y tế.

- Triển khai, áp dụng lồng ghép dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho người lao động không có hợp đồng lao động vào hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu tại y tế cơ sở.

2. Truyền thông, giáo dục, tư vấn về vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp cho người sử dụng lao động và người lao động

- Tuyên truyền, hướng dẫn cho các cơ sở lao động thực hiện đầy đủ công tác quản lý vệ sinh lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp quy định tại Thông tư số 19/2016/TT-BYT ngày 30/6/2016 về quản lý vệ sinh lao động và sức khỏe người lao động và Thông tư số 56/2025/TT-BYT ngày 31/12/2025 của Bộ Y tế Hướng dẫn quản lý bệnh nghề nghiệp.

- Tăng cường công tác thông tin truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng về vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp tại nơi làm việc trên địa bàn thành phố.

- Phổ biến, tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ sở y tế, cơ sở lao động thực hiện nghiêm pháp luật về vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp; Sử dụng các hình thức truyền thông đa dạng, linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tế của mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương để nâng cao hiệu quả công tác truyền thông.

- Triển khai các hoạt động hưởng ứng “Tháng hành động về an toàn vệ sinh lao động” năm 2026.

3. Nâng cao năng lực chuyên môn, triển khai có hiệu quả công tác y tế lao động, chăm sóc sức khỏe, phòng chống bệnh nghề nghiệp, sơ cấp cứu cho người lao động tại nơi làm việc

- Tham dự hội nghị, hội thảo, tập huấn, đào tạo tại Trung ương về công tác vệ sinh lao động, quan trắc môi trường lao động, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp, sơ cấp cứu tai nạn.

- Tập huấn chuyên môn về y tế lao động, quan trắc môi trường lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp, kỹ năng sơ cứu cho cán bộ tuyến thành phố, Trung tâm Y tế khu vực, Trạm Y tế xã, phường, đặc khu, các cơ sở lao động.

- Tăng cường thực hiện, giám sát quan trắc môi trường lao động tại các đơn vị trong ngành y tế và các cơ sở lao động.

- Tăng cường tư vấn, thực hiện khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp cho người lao động, chú trọng việc khám phát hiện sớm bệnh nghề nghiệp tại một số ngành, nghề, cơ sở lao động có nguy cơ cao gây bệnh nghề nghiệp (các bệnh nhiễm khuẩn nghề nghiệp trong ngành y tế, bệnh điếc nghề nghiệp do tiếng ồn, viêm phế quản mạn tính nghề nghiệp, bụi phổi silic nghề nghiệp).

- Tiếp tục thu thập, bổ sung thông tin về cơ sở lao động, các yếu tố nguy cơ, môi trường lao động và bệnh nghề nghiệp.

- Bổ sung trang thiết bị thực hiện quan trắc môi trường lao động, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho các đơn vị y tế nhà nước thuộc ngành y tế.

4. Kiểm tra, giám sát, báo cáo

- Kiểm tra các cơ sở cung cấp dịch vụ khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp, các tổ chức công bố đủ điều kiện quan trắc môi trường lao động, đào tạo cấp chứng chỉ chứng nhận chuyên môn về y tế lao động, huấn luyện sơ cấp cứu trên địa bàn thành phố.

- Phối hợp các đơn vị liên quan kiểm tra việc thực hiện công tác vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe, phòng chống bệnh nghề nghiệp tại các cơ sở lao động.

- Giám sát, hỗ trợ chuyên môn đối với các đơn vị trong ngành, các cơ sở lao động về công tác quản lý vệ sinh lao động và sức khỏe người lao động.

- Tăng cường áp dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành, giám sát và báo cáo y tế lao động.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung	Kinh phí
1	Truyền thông, giáo dục, tư vấn về vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp cho người sử dụng lao động và người lao động	
	Tổ chức truyền thông, tư vấn trực tiếp nhân Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động tại các cơ sở lao động về vệ sinh lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp	30
2	Nâng cao năng lực về công tác vệ sinh lao động, quan trắc môi trường lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp, sơ cấp cứu	
2.1	Cử cán bộ tham dự hội nghị, hội thảo, tập huấn, đào tạo tại Trung ương về công tác vệ sinh lao động, quan trắc môi trường lao động, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp	50
2.2	Đào tạo, tập huấn chuyên môn cho tuyến dưới	
-	Tập huấn cho cán bộ làm công tác y tế lao động tại Trung tâm Y tế khu vực, Trạm Y tế xã, phường, đặc khu về công tác vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp (04 lớp)	30
-	Tập huấn cho các cơ sở lao động về công tác vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp (04 lớp)	30
2.3	Bổ sung trang thiết bị quan trắc môi trường lao động, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp	

-	Bổ sung trang thiết bị quan trắc môi trường lao động cho các đơn vị y tế nhà nước trong ngành y tế: Máy lấy mẫu các hóa chất, dung môi trong môi trường lao động, máy đo bụi hiện số.....	200
-	Bổ sung trang thiết bị khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho các đơn vị y tế nhà nước trong ngành y tế: Máy đo chức năng hô hấp, máy đo thính lực sơ bộ và hoàn chỉnh, đèn đo liều sinh học....	250
3	Kiểm tra, giám sát, báo cáo	
-	Kiểm tra, giám sát, báo cáo các cơ sở cung cấp dịch vụ khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp, các cơ sở quan trắc môi trường lao động, các cơ sở lao động	20
	Tổng cộng	610

Tổng kinh phí: **610.000.000 đồng (Sáu trăm mười triệu đồng chẵn)**

Nguồn kinh phí: Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế

- Phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật và các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, chỉ đạo, đôn đốc, giám sát các đơn vị trong ngành tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan, tổ chức kiểm tra các đơn vị cung cấp dịch vụ khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp, quan trắc môi trường lao động, đào tạo cấp chứng chỉ chứng nhận chuyên môn về y tế lao động, sơ cấp cứu trên địa bàn thành phố.

2. Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Y tế

Bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch và hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

3. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn các văn bản pháp luật, quy chuẩn liên quan cho các cơ sở y tế trong ngành trên địa bàn thành phố.

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông và các đơn vị liên quan tổ chức truyền thông, tuyên truyền về chăm sóc sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp, các hoạt động hướng ứng “Tháng hành động về An toàn, vệ sinh lao động”; tổ chức các buổi truyền thông, tư vấn tại các cơ sở lao động về vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động.

- Phối hợp với Trung tâm Y tế khu vực, Trạm Y tế xã, phường, đặc khu điều tra, thống kê số cơ sở lao động và các yếu tố có hại trong môi trường lao động để có biện pháp hướng dẫn chăm sóc sức khỏe cho người lao động.

- Phối hợp với các đơn vị đủ điều kiện đào tạo cấp chứng chỉ, chứng nhận chuyên môn về y tế lao động cho các cán bộ làm công tác y tế lao động tuyến thành phố, Trung tâm Y tế khu vực, Trạm Y tế xã, phường, đặc khu và các cơ sở lao động.

- Tập huấn kiến thức vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp cho các đơn vị, cơ sở lao động có nhiều nguy cơ bị tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Sở Y tế xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động tại các cơ sở lao động trên địa bàn thành phố; tham gia kiểm tra các đơn vị cung cấp dịch vụ khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp, quan trắc môi trường lao động, đào tạo cấp chứng chỉ chứng nhận chuyên môn về y tế lao động, sơ cấp cứu trên địa bàn thành phố.

- Giám sát, hỗ trợ về chuyên môn, kỹ thuật thực hiện các quy định về công tác vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động và phòng chống bệnh nghề nghiệp, công tác thống kê, báo cáo về y tế lao động đối với các đơn vị trong ngành y tế.

- Thực hiện quan trắc môi trường lao động, hướng dẫn lập hồ sơ vệ sinh môi trường lao động cho các cơ sở lao động.

- Thực hiện khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho người lao động.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện công tác vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp trên địa bàn thành phố, gửi về Sở Y tế và Bộ Y tế theo quy định.

4. Trung tâm Y tế khu vực, Trạm Y tế xã, phường, đặc khu

- Chủ động xây dựng kế hoạch, dự trù kinh phí thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp trên địa bàn, đề xuất cấp có thẩm quyền phê duyệt. Kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở y tế, cơ sở lao động thuộc phân cấp quản lý, triển khai thực hiện kế hoạch.

- Phối hợp với các ban, ngành, các cơ quan truyền thông tại địa phương tổ chức các hoạt động tuyên truyền việc thực hiện các quy định của pháp luật về vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động.

- Phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố tổ chức điều tra, thống kê số cơ sở lao động và các yếu tố có hại trong môi trường lao động tại các đơn vị thuộc phân cấp quản lý, để có biện pháp hướng dẫn chăm sóc sức khỏe, phòng chống bệnh nghề nghiệp cho người lao động.

- Giám sát, hỗ trợ chuyên môn, kỹ thuật thực hiện các quy định của pháp luật về công tác vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe, phòng chống bệnh nghề nghiệp cho các cơ sở y tế và cơ sở lao động thuộc phân cấp quản lý.

- Tích cực triển khai các hoạt động hưởng ứng ‘Tháng hành động về An toàn vệ sinh lao động’; phối hợp tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động tại các cơ sở lao động theo quy định của pháp luật.

- Từng bước triển khai, áp dụng lồng ghép dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho người lao động không có hợp đồng lao động vào hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu tại y tế cơ sở.

- Báo cáo kết quả công tác y tế lao động, chăm sóc sức khỏe, phòng chống bệnh nghề nghiệp tại địa phương, gửi về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố theo quy định.

5. Các đơn vị y tế

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp, đặc biệt là bệnh nhiễm khuẩn nghề nghiệp cho nhân viên y tế tại đơn vị.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố, Trung tâm Y tế khu vực.

Trên đây là Kế hoạch Chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp năm 2026, Sở Y tế yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị trao đổi, phản ánh về Sở Y tế (qua Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố) để phối hợp, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Cục QLMTYT (để báo cáo);
- UBND TP (để báo cáo);
- UBND các xã/phường/đặc khu;
- BQL KKT;
- GD và các PGĐ SYT;
- Các phòng thuộc SYT;
- Các đơn vị y tế trong ngành;
- TT KSBT TP;
- Lưu: VT, NVY.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Huy Thục